

*Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2012*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế về Tổ chức và hoạt động  
của Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức**

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

Căn cứ Nghị định số 07/2001/NĐ-CP ngày 01/02/2001 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia ban hành theo Quyết định số 16/2001/QĐ-TTg ngày 12/02/2001 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy định về Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) ban hành theo Quyết định số 600/TCCB ngày 01/10/2001 của Giám đốc ĐHQGHN;

Căn cứ Quyết định số 3619/QĐ-TCCB ngày 06/12/2011 của Giám đốc ĐHQGHN về việc thành lập Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức tại Tờ trình số 02/CV ngày 17/01/2012 về việc xin phê duyệt Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng, trưởng ban chức năng, thủ trưởng đơn vị trực thuộc có liên quan và Giám đốc Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- GD, các PGĐ ĐHQGHN;
- VP, các Ban chức năng;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Trung tâm HT&CGTT;
- Lưu: VT, TCCB, C60.

**GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

**GS.TS. Mai Trọng Nhuận**

**QUY CHẾ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
CỦA TRUNG TÂM HỢP TÁC VÀ CHUYỂN GIAO TRI THỨC**

(Ban hành theo Quyết định số: 808/QĐ-TCCB ngày 05/3/2012  
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Tên gọi và trụ sở giao dịch

1. Tên tiếng Việt: **Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức.**
2. Tên tiếng Anh: **VNU - Center for Cooperating and Transferring Knowledge.**
3. Tên viết tắt: **VNU-CTK.**
4. Trụ sở chính: Số 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội.
5. Website: **www.ctl.vnu.edu.vn.** Điện thoại: . Fax:

**Điều 2.** Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức (sau đây gọi tắt là Trung tâm) được thành lập theo Quyết định số 3619/QĐ-TCCB ngày 06/12/2011 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), là đơn vị phối hợp thực hiện nhiệm vụ chuyển giao tri thức trực thuộc ĐHQGHN, được tổ chức và hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

**Chương II  
CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ**

**Điều 3.** Chức năng

1. Tư vấn, hỗ trợ cán bộ khoa học trong ĐHQGHN hoàn tất các thủ tục đăng ký, chứng nhận phát minh, sáng chế; xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ (KH&CN) trong ĐHQGHN; chuyển

giao các sản phẩm nghiên cứu KH&CN, sản xuất thử, sản phẩm dịch vụ tư vấn của ĐHQGHN thành các sản phẩm có thể bán được trên thị trường.

2. Tiếp nhận và chuyển giao tri thức từ bên ngoài vào ĐHQGHN để tạo ra các vườn ươm tri thức, vườn ươm KH&CN, phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học (NCKH) và các hoạt động quản lý của ĐHQGHN.

3. Liên kết, hợp tác quốc tế để triển khai các hoạt động chuyển giao tri thức.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ**

1. Chuyển giao tri thức từ ĐHQGHN ra ngoài xã hội

a) Tư vấn và hỗ trợ các thủ tục đăng ký bằng độc quyền phát minh, sáng chế, phát hiện mới, dữ liệu, thông tin, giải pháp mới, đề xuất hữu ích; đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp thông qua con đường cấp quốc gia hoặc theo Hiệp ước hợp tác về sáng chế với Cục sở hữu trí tuệ cho các cán bộ khoa học trong và ngoài ĐHQGHN.

b) Phát triển các dịch vụ tư vấn về KH&CN, tri thức của ĐHQGHN cho các khách hàng bên ngoài.

c) Thiết kế, đặt tên, đăng ký, quảng bá để xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nghiên cứu KH&CN của ĐHQGHN.

d) Chuyển giao tri thức của ĐHQGHN ra ngoài xã hội thông qua người học bằng cách hoàn thiện thêm năng lực, phẩm chất, kỹ năng.

đ) Chuyển giao các sản phẩm nghiên cứu KH&CN, sản xuất thử, sản phẩm dịch vụ tư vấn của ĐHQGHN thành các sản phẩm có thể bán được trên thị trường.

2. Tiếp nhận và chuyển giao tri thức từ ngoài xã hội vào ĐHQGHN

a) Hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước để xây dựng hệ thống mô phỏng cho sinh viên của ĐHQGHN thực tập; đưa chuẩn tuyển dụng vào trong đào tạo để đào tạo theo địa chỉ, đảm bảo sinh viên đạt chuẩn có việc làm ngay.

b) Xây dựng các bài tập tình huống, những ví dụ điển hình... trên cơ sở thực tiễn hoạt động của các doanh nghiệp trong và ngoài nước thành các bài giảng cho sinh viên của ĐHQGHN.

c) Xây dựng các quỹ hỗ trợ phát triển từ nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp để phát triển cơ sở vật chất học tập cho sinh viên của ĐHQGHN.

d) Tổ chức hội thảo khoa học với các chủ đề được quan tâm, liên quan đến đào tạo, nghiên cứu và phát triển nhân lực doanh nghiệp; các chủ đề được ĐHQGHN phê duyệt và khuyến khích.

3. Liên kết, hợp tác quốc tế để triển khai các hoạt động chuyển giao tri thức
- a) Liên kết, hợp tác quốc tế với các tổ chức và trường đại học có uy tín cao trên thế giới, đặc biệt các tổ chức và trường đại học có mô hình trung tâm chuyển giao tri thức để triển khai thực hiện các hoạt động chuyển giao tri thức thông qua hợp tác đào tạo, nghiên cứu KH&CN, dịch vụ.
  - b) Tư vấn và phát triển các dịch vụ nhằm thu hút sinh viên, cán bộ đến học tập và NCKH tại ĐHQGHN; thúc đẩy việc cử sinh viên, cán bộ, viên chức của ĐHQGHN đi học tập, NCKH ở nước ngoài.
  - c) Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, viên chức, sinh viên của ĐHQGHN khi được Giám đốc ĐHQGHN giao.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc ĐHQGHN giao.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

#### **Điều 5.** Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

1. Ban Giám đốc Trung tâm.
2. Hội đồng Cố vấn.
3. Hội đồng Khoa học và Đào tạo.
4. Các phòng chức năng giúp việc Giám đốc Trung tâm:
  - a) Phòng Hành chính - Tổng hợp (trong đó có bộ phận hợp tác quốc tế).
  - b) Phòng Đào tạo - Tư vấn.
  - c) Phòng Hợp tác doanh nghiệp.
  - d) Phòng Đăng ký sáng chế và bản quyền.
5. Các đơn vị trực thuộc khác (nếu cần thiết).

#### **Điều 6.** Ban Giám đốc Trung tâm gồm: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

Đứng đầu Trung tâm là Giám đốc Trung tâm do Giám đốc ĐHQGHN bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc ĐHQGHN về mọi hoạt động và vốn góp của Trung tâm, là người đại diện pháp nhân cao nhất trong quan hệ của Trung tâm với các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước.

Cấp phó của Giám đốc Trung tâm là Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc ĐHQGHN bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm. Phó Giám đốc Trung tâm được Giám đốc Trung tâm phân công phụ trách một số

mặt công tác của Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về những việc được phân công. Trường hợp Giám đốc Trung tâm vắng mặt, Giám đốc Trung tâm uỷ quyền cho một Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc Trung tâm và báo cáo Giám đốc ĐHQGHN.

**Điều 7.** Hội đồng Cố vấn của Trung tâm là cơ quan cố vấn cho Giám đốc Trung tâm về công tác hợp tác, chuyển giao tri thức và các công tác khác của Trung tâm. Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập Hội đồng Cố vấn của Trung tâm; bổ nhiệm các chức danh: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư ký Hội đồng và các thành viên Hội đồng Cố vấn của Trung tâm. Giám đốc Trung tâm ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Cố vấn của Trung tâm.

**Điều 8.** Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trung tâm là cơ quan tư vấn cho Giám đốc Trung tâm về công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo và các công tác khác của Trung tâm. Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trung tâm; bổ nhiệm các chức danh: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư ký Hội đồng và các thành viên Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trung tâm. Giám đốc Trung tâm ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trung tâm.

**Điều 9.** Các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Trung tâm do Giám đốc ĐHQGHN quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm. Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm trưởng, phó phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Trung tâm.

**Điều 10.** Nhân sự của Trung tâm

1. Đội ngũ cán bộ, viên chức của Trung tâm gồm: cán bộ, viên chức làm việc theo chế độ chính nhiệm và kiêm nhiệm.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và nguồn tài chính của Trung tâm, trên cơ sở xác định vị trí công tác và bản mô tả công việc, Giám đốc Trung tâm xác định cơ cấu ngạch công chức, viên chức; xây dựng kế hoạch nguồn nhân lực, kế hoạch biên chế (định biên), kế hoạch tuyển dụng hàng năm, trình Giám đốc ĐHQGHN xem xét, phê duyệt.

3. Việc tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, viên chức tại Trung tâm theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.

4. Cán bộ, viên chức làm việc tại Trung tâm được đảm bảo các quyền lợi, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, của ĐHQGHN và của Trung tâm.

## **Chương IV**

### **TÀI CHÍNH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT**

#### **Điều 11.** Các nguồn tài chính của Trung tâm

1. Nguồn thu từ các hoạt động liên quan đến bản quyền.
2. Nguồn thu từ các hoạt động thương mại và dịch vụ, đào tạo, hợp tác và chuyển giao tri thức.
3. Tài trợ của doanh nghiệp và tổ chức quốc tế.
4. Nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng, vốn góp của cá nhân trong và ngoài Trung tâm.
5. Nguồn vốn liên doanh, liên kết của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
6. Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

**Điều 12.** Trung tâm có số vốn góp sáng lập là 30.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng*).

#### 1. Cá nhân góp vốn sáng lập:

a) TS. Hoàng Anh Tuấn, Giám đốc Trung tâm.

- Số CMND: 011629577, cấp ngày 31/03/2009 tại Công an Tp. Hà Nội.

- Địa chỉ: Số 29 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội.

- Vốn góp: 15.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng*).

b) ThS. Hoàng Xuân Lâm, Phó Giám đốc Trung tâm.

- Số CMND: 011841111, cấp ngày 31/03/1999 tại Công an Tp. Hà Nội.

- Địa chỉ: Số 72/91 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Tp. Hà Nội.

- Vốn góp: 15.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng*).

2. Vốn góp có thể là tiền mặt hoặc quy đổi tương đương ra tiền mặt (cơ sở vật chất, trang thiết bị, bản quyền, thương quyền...) được xác nhận bằng văn bản giữa Giám đốc Trung tâm và cá nhân, tổ chức góp vốn.

3. Việc tăng giảm vốn góp của thành viên góp vốn hoặc huy động thêm vốn góp mới tùy thuộc vào hoạt động của Trung tâm, phải được thông qua cuộc họp toàn bộ thành viên góp vốn và chấp thuận 100% bằng văn bản.

4. Vốn góp được bảo toàn trong suốt quá trình hoạt động của Trung tâm kể cả khi giải thể. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước pháp luật về bảo toàn vốn góp của Trung tâm.

### **Điều 13. Chế độ quản lý và sử dụng tài chính**

1. Tài chính của Trung tâm được quản lý và sử dụng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm và chế độ quản lý tài chính, kế toán hiện hành của Nhà nước. Năm tài chính của Trung tâm bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Năm tài chính đầu tiên của Trung tâm được tính từ ngày được cấp phép hoạt động và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm dương lịch đó.

2. Giám đốc Trung tâm là chủ tài khoản của Trung tâm và 01 Phó Giám đốc Trung tâm là đồng chủ tài khoản của Trung tâm (nếu có). Trong những điều kiện cụ thể, Giám đốc Trung tâm có thể ủy quyền cho một Phó Giám đốc Trung tâm thay mặt Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm quản lý các nguồn tài chính của Trung tâm.

3. Trung tâm có Kế toán trưởng do Giám đốc ĐHQGHN bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.

4. Lợi nhuận của Trung tâm sau khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định của Nhà nước và thỏa thuận giữa Trung tâm với các cá nhân và tổ chức: góp vốn, cho vay, liên doanh liên kết... sẽ được trích lập các quỹ theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm.

5. Hàng năm, Trung tâm thực hiện nghĩa vụ trích nộp kinh phí từ các nguồn tài chính của Trung tâm vào Quỹ thi đua, khen thưởng và chi cho các hoạt động chung của ĐHQGHN theo tỷ lệ do Giám đốc ĐHQGHN quy định.

6. Hàng năm, Trung tâm có trách nhiệm lập kế hoạch tài chính, báo cáo ĐHQGHN và chịu sự kiểm tra, giám sát của ĐHQGHN theo quy định hiện hành.

### **Điều 14. Cơ sở vật chất**

Trung tâm tự mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động trong phạm vi nguồn tài chính của Trung tâm, phù hợp với quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN. Thời gian đầu, Trung tâm có thể được ĐHQGHN hỗ trợ một phần cơ sở vật chất tùy theo khả năng của ĐHQGHN.

## **Chương V**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 15.** Trung tâm được quan hệ công tác mật thiết với các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQGHN cũng như các cán bộ khoa học của ĐHQGHN với mục đích lựa chọn các sản phẩm để đăng ký bản quyền, đầu tư

phát triển, cùng khai thác các sản phẩm sau khi đã được thương mại hóa. Trung tâm được phép sử dụng các sản phẩm tri thức và nguồn nhân lực của ĐHQGHN để quảng bá và giới thiệu với xã hội thông qua các hình thức khác nhau (hồ sơ năng lực, website, tờ rơi...).

Các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQGHN có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Trung tâm cùng thực hiện các nhiệm vụ chung và hỗ trợ Trung tâm trong việc sử dụng, khai thác các nguồn lực phục vụ công tác hợp tác và chuyển giao tri thức của Trung tâm.

**Điều 16.** Trung tâm được quan hệ, hợp tác với các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; được quyền ký kết các văn bản hợp tác trong lĩnh vực hoạt động của Trung tâm; được mời các nhà khoa học, nhà quản lý trong nước và quốc tế tham gia các hoạt động của Trung tâm theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.

## **Chương VI**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 17.** Bản Quy chế này gồm 6 Chương 17 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày Giám đốc ĐHQGHN ký quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện, nội dung của bản Quy chế này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung do Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Trung tâm./.

**GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

**GS.TS. Mai Trọng Nhuận**